TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CR** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐST-VDS	*Cái Răng, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "*Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự*"

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CR

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Huỳnh Thị Kim Xuân**.

Thư ký phiên họp: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận CR tham gia phiên họp: Bà **Võ Thị Nhu** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận CR, thành phố CT mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2022/TLST-VDS ngày 17 tháng 11 năm 2022, về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2022/QĐST-VDS ngày 18 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Lê Thị Ngọc L**, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Số 31/1 Lý Thường K, khu vực TT, phường LB, quận CR, thành phố CT.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Lê Thị Quỳnh G**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Số 31/1 Lý Thường K, khu vực TT, phường LB, quận CR, thành phố CT.

2. Bà **Lê Thị Ngọc Đ**, sinh năm: 1960. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 176/5C Nguyễn Việt D, khu vực Yên H, phường LB, quận CR, thành phố CT.

(*Bà Lý có mặt, người liên quan yêu cầu giải quyết vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Lê Thị Ngọc L yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G, sinh năm 1970, trú tại số 31/1 Lý Thường K, khu vực TT, phường LB, quận CR, thành phố CT (là em ruột của bà L) bị mất năng lực hành vi dân sự.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng phát biểu ý kiến**:*

- *Về thủ tục tố tụng*: Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chưa phát hiện sai phạm.

- *Về nội dung*: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận bà Lê Thị Quỳnh G mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Ngọc L về việc tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận CR nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án*: Bà Lê Thị Ngọc L yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G, sinh năm 1970, trú tại số 31/1 Lý Thường K, khu vực TT, phường LB, quận CR, thành phố CT bị mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận CR theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Xét yêu cầu của đương sự*: Tại phiên họp, bà Lê Thị Ngọc L yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G bị mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ kết luận giám định của trung tâm pháp y tâm thần đối với bà Lê Thị Quỳnh G, sinh năm 1970, trú tại số 31/1 Lý Thường K, khu vực TT, phường LB, quận CR, thành phố CT. Sau khi tiến hành giám định đã kết luận:

Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nặng (F72 – ICD 10).

Về năng lực: Hiện tại, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, bà Lê Thị Ngọc L yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G bị mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở. Đồng thời, đương sự không có tranh chấp về việc giám hộ nên việc cử, chỉ định người giám hộ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015 sẽ do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ có trách nhiệm cử người giám hộ.

[3] Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy yêu cầu của bà Lê Thị Ngọc L về việc tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G bị mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự 2015, khoản 1 Điều 27, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

1. *Về yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự*:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Ngọc L.

- Tuyên bố bà Lê Thị Quỳnh G, sinh năm 1970, trú tại địa chỉ số 31/1 Lý Thường K, khu vực TT, phường LB, quận CR, thành phố CT bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*:

- Bà Lê Thị Ngọc L thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng lệ phí nên không nộp tạm ứng lệ phí và không phải chịu lệ phí.

- Các chi phí khác như chi phi giám định tâm thần bà Lê Thị Ngọc L đã thực hiện xong.

3. *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người vắng mặt tại phiên họp được kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND.Q.CR;
- Người TGTT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân